UBND XÃ NAM NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM THANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/QĐ-THNT

Nam Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG BỐ CÔNG KHAI
QUYẾT TOÁN CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài Chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài Chính.

Căn cứ Thông tư TT số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào số liệu thu chi các khoản thu năm học 2025-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán các khoản thu theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân bằng hình thức trên cổng thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc.

(Có chi tiết phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Ban Giám hiệu, bộ phận tài vụ và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Phòng KT;
- Cổng TTDT;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

U.B.N.D XÃ NAM NINH T. NINH BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM THANH

Ngô Hồng Mỹ

Scanned with CamScanner

UBND XÃ NAM NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM THANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN CÁC KHOẢN THU
Năm học: 2025-2026

(Kèm theo quyết định số 44/QĐ-THNT ngày 29/5/2026 của trường Tiểu học Nam Thanh)

STT	Tên khoản thu	Số tiền thu được		Tổng số tiền thu năm học 25- 26	Số tiền đã quyết toán	Tồn quỹ
		Học kỳ I	Học kỳ II			
1	Tiền nước uống	27.160.000	33.900.000	61.060.000	61.060.000	0
2	Tiền DV vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh VS học sinh	48.888.000	61.020.000	109.908.000	109.908.000	0
4	Tiền trông giữ xe đạp	4.000.000	5.000.000	9.000.000	9.000.000	0
5	Tiền đầu vào bán trú	33.000.000		33.000.000	33.000.000	0
6	Tiền nuôi ăn bán trú	840.964.000	1.027.460.000	1.868.424.000	1.868.424.000	0
7	Tiền BHYT		441.180.926	441.180.926	441.180.926	0
Tổng cộng		**954.012.000**	**1.568.560.926**	**2.522.572.926**	**2.522.572.926**	**0**

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Hằng

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D X. NAM NINH T. NINH BÌNH
TIỂU HỌC NAM THANH

Ngô Hồng Mỹ

Scanned with CamScanner